

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: Phó giáo sư
Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Điện; Chuyên ngành: Hệ thống điện

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Vũ Văn Thắng

2. Ngày tháng năm sinh: 21/03/1978; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: xã Thọ Vinh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): số 65, phố Văn Cao, tổ 6, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Khoa Điện, trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, số 666, đường 3-2, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0915176569;

E-mail: thangvvhtd@tnut.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm 10,2001 đến tháng, năm 06,2004: Giảng viên hợp đồng tại Bộ môn Hệ thống điện, Khoa Điện, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên

Từ tháng, năm 06,2004 đến tháng, năm 05,2007: Giảng viên biên chế tại Bộ môn Hệ thống điện, Khoa Điện, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên

Từ tháng, năm 05,2007 đến tháng, năm 03,2011: Giảng viên biên chế kiêm nhiệm Phó bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp tại Bộ môn Hệ thống điện, Khoa Điện, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên

Từ tháng, năm 03,2011 đến tháng, năm 09,2017: Giảng viên, Phó trưởng bộ môn Hệ thống điện, Khoa Điện tại Bộ môn Hệ thống điện, Khoa Điện, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên

Từ tháng, năm 09,2017 đến tháng, năm 06,2023: Giảng viên, Phó trưởng Khoa Điện tại Bộ môn Hệ thống điện, Khoa Điện, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên

Chức vụ hiện nay: Phó trưởng Khoa Điện; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng Khoa Điện

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên

Địa chỉ cơ quan: số 666, đường 3-2, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại cơ quan: 0208384714

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Không

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH [3] ngày 12 tháng 05 năm 2001, số văn bằng: 283920, ngành: Điện năng, chuyên ngành: Hệ thống điện

Nơi cấp bằng ĐH [3] (trường, nước): Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS [4] ngày 30 tháng 07 năm 2007, số văn bằng: 1482, ngành: Thiết bị, mạng và nhà máy điện, chuyên ngành: Hệ thống điện

Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): Đại học Thái Nguyên, Việt Nam

- Được cấp bằng TS [5] ngày 16 tháng 12 năm 2015, số văn bằng: 000249, ngành: Kỹ thuật điện, chuyên ngành: Hệ thống điện

Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Việt Nam

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Đại học Thái Nguyên

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Điện-Điện tử-Tự động hóa

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- *Hướng nghiên cứu 1:* Qui hoạch, vận hành tối ưu hệ thống điện và hệ thống năng lượng
- *Hướng nghiên cứu 2:* Tối ưu tụ điện và bộ tích trữ điện năng trong hệ thống năng lượng

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 6 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận án ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 2 cấp Bộ; 8 cấp Cơ sở;
- Đã công bố (số lượng) 37 bài báo khoa học, trong đó 17 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 3, trong đó 3 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2017
2	Giấy khen của Giám đốc Đại học Thái Nguyên (có nhiều công bố trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín, năm 2019)	Đại học Thái Nguyên	2019
3	Giấy khen của Giám đốc Đại học Thái Nguyên	Đại học Thái Nguyên	2013
4	Bằng khen của Trung ương đoàn TNCS Hồ Chí Minh	Trung ương đoàn TNCS Hồ Chí Minh	2010
5	Giấy khen Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Đảng bộ trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp	2021
6	Giấy khen Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Đảng bộ trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp	2022
7	Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2021-2022	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp	2022

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trong suốt thời gian làm cán bộ giảng dạy và quản lý tại Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên, tôi luôn nỗ lực phấn đấu, rèn luyện để thực hiện tốt các nhiệm vụ của của nhà giáo và các nhiệm vụ của nhà trường giao, cụ thể như sau:

- Luôn giảng dạy, giáo dục theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục của Trường, của Đại học Thái Nguyên và của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục đại học của trường khi tham gia giảng dạy gồm ngành Kỹ thuật điện – chuyên ngành Hệ thống điện, Kỹ thuật điều khiển và Tự động hoá - chuyên ngành Tự động hóa công nghiệp;
- Luôn gương mẫu thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, điều lệ nhà trường và quy tắc ứng xử của nhà giáo;
- Luôn giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo. Tôn trọng, đối xử công bằng với người học. Bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học;
- Luôn tích cực học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học.

Tôi tự nhận thấy mình có đầy đủ các tiêu chuẩn của một giảng viên đại học, cụ thể là:

- Về phẩm chất, đạo đức và tư tưởng: Luôn giữ gìn và phát huy tư cách, phẩm chất đạo đức cách mạng và tính tiên phong gương mẫu của người đảng viên. Luôn có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, kiên định theo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trung thành tuyệt đối với Đảng, với Tổ Quốc và nhân dân. Luôn giữ chuẩn mực đạo đức người giảng viên. Có lối sống lành mạnh, giản dị, trung thực, có tinh thần trách nhiệm cao trong mọi công việc, phối hợp đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành nhiệm vụ;
- Về năng lực chuyên môn: Tôi tốt nghiệp đại học hệ chính quy, ngành Điện năng - chuyên ngành Hệ thống điện năm 2001, được cấp bằng Thạc sĩ ngành Thiết bị, mạng và nhà máy điện - chuyên ngành Hệ thống điện năm 2007 tại trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên. Năm 2015, tôi được cấp bằng Tiến sĩ ngành Kỹ thuật điện - chuyên ngành Hệ thống điện tại trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.
- + Về giảng dạy: Tôi luôn tích cực tham gia và hoàn thành các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ sư phạm và phương pháp dạy học mới như giáo dục học đại học năm 2001, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên cao đẳng và đại học năm 2016... Tôi luôn tự cập nhật bài giảng, trau dồi kiến thức chuyên môn và kỹ năng sư phạm để có những bài giảng với nội dung kỹ thuật cập nhật nhất, có ý nghĩa thực tế ứng dụng và tạo ra môi trường dạy học tương tác, gợi mở để phát triển tư duy cho sinh viên. Tôi luôn chấp hành nghiêm sự phân công giảng dạy của bộ môn, của khoa và của trường. Thực hiện giảng dạy theo đúng đề cương và luôn giảng dạy vượt định mức giờ giảng hàng năm.
- + Về nghiên cứu khoa học: Tôi luôn ý thức được rằng, trong môi trường giáo dục đại học, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học luôn luôn phải song hành với nhiệm vụ giảng dạy và đào tạo nhằm mục đích

củng cố và nâng cao kiến thức chuyên môn, hướng tới hội nhập quốc tế về trình độ khoa học và công nghệ. Chuyển giao nghiên cứu khoa học vào thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh góp phần đẩy nhanh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Do vậy, tôi không ngừng phấn đấu học tập và tự cập nhật kiến thức chuyên môn, luôn chủ động trong các hoạt động nghiên cứu của mình đồng thời kết nối với các đồng nghiệp trong nước và quốc tế nhằm nâng cao hiệu quả nghiên cứu. Tôi thường xuyên chủ trì, tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp (bộ, cấp đại học, cấp cơ sở) và công bố kết quả nghiên cứu khoa học trong các hội nghị, tạp chí trong và ngoài nước uy tín.

+ Về ngoại ngữ: Tôi cũng luôn tích cực học tập để nâng cao trình độ ngoại ngữ và thường xuyên sử dụng tiếng anh trong công việc nghiên cứu cũng như trong giao tiếp với đồng nghiệp, hoàn thành văn bằng 2 ngôn ngữ anh năm 2013.

+ Về năng lực quản lý: Ngoài thời gian dành cho công việc chuyên môn, tôi luôn sẵn sàng tham gia công tác quản lý và công tác phong trào sinh viên. Tôi thường xuyên tham gia các lớp nâng cao năng lực quản lý như bồi dưỡng cán bộ quản lý khoa phòng trường đại học, cao đẳng năm 2016, trung cấp lý luận chính trị năm 2023, xây dựng chương trình đào tạo trình độ cao... Tôi luôn tích cực tham gia công tác đoàn, hướng dẫn và giúp đỡ sinh viên trong học tập và rèn luyện, đã được trung ương đoàn TNCS Hồ Chí Minh tặng bằng khen năm 2010 với vai trò là phó bí thư đoàn TNCS Hồ Chí Minh trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp.

- Tôi tự nhận thấy mình có đủ sức khỏe để hoàn thành tốt các nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học, cũng như công tác quản lý do nhà trường phân công.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 21 năm 9 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2017-2018				9	135	39	174/33,6/202,5
2	2018-2019				8	174	45	219/352,5/202,5

1	Hoàng Xuân Hà		X	X		04/2021 đến 09/2021	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp	25/07/2022
2	Hoàng Xuân Hiển		X	X		04/2021 đến 09/2021	Trường Đại học Kỹ thuật Công Nghiệp	25/07/2022
3	Souksakhone Norin		X	X		09/2021 đến 03/2022	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp	25/07/2022
4	Nguyễn Duy Tuệ		X	X		01/2020 đến 06/2020	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp	21/12/2020
5	Nguyễn Đình Bình		X	X		01/2020 đến 06/2020	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp	21/12/2020
6	Nguyễn Văn Viên		X	X		10/2018 đến 04/2019	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp	28/08/2019

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang	Xác nhận của cơ sở GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
----	----------	----------------------------------	------------------------------------	---------------	-------------	--------------------------------------	---

						... đến trang)	
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ							
1	Nhà máy điện	GT	Khoa học và Kỹ thuật, Việt Nam, năm 2009	3	VC	(19-41; 41-88)	Xác nhận mục đích sử dụng sách của Hiệu trưởng
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ							
2	Tính ngắn mạch trong hệ thống điện	GT	Khoa học và Kỹ thuật, Việt Nam, năm 2021	2	VC	(126-254)	Hợp đồng biên soạn; Quyết định và Biên bản họp hội đồng nghiệm thu; Văn bản cho phép xuất bản
3	Hệ thống điện truyền tải	GT	Khoa học và Kỹ thuật, Việt Nam, năm 2023	2	CB	(01-165; 283-376)	Hợp đồng biên soạn; Quyết định và Biên bản họp hội đồng nghiệm thu; Văn bản cho phép xuất bản

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 0 ()

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ					

1	Nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của chất lượng điện năng và độ tin cậy cung cấp điện đến qui hoạch hệ thống cung cấp điện đô thị trong quá trình tái cơ cấu thị trường điện	CN	B2010-TN01-08, cấp Bộ	25/03/2010 đến 28/10/2011	12-03-2013/Đạt
2	Xây dựng kế hoạch giảng dạy và bài giảng điện tử cho môn học Ổn định hệ thống điện theo hướng tích cực hóa nhận thức của người học	CN	TN2009-02-29B, cấp Cơ sở	30/06/2009 đến 31/12/2009	16-12-2009/Tốt
3	Nghiên cứu tiềm năng và ứng dụng nguồn điện phân tán trong thị trường điện cạnh tranh	CN	KD-T2012-66, cấp Cơ sở	31/01/2012 đến 30/11/2012	11-12-2012/Tốt
4	Nghiên cứu nâng cao độ tin cậy cung cấp điện của hệ thống cung cấp điện đô thị thành phố Thái Nguyên	CN	SV-2010-57, cấp Cơ sở	15/10/2009 đến 30/06/2010	27-09-2010/Khá
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
5	Nghiên cứu xây dựng mô hình và chương trình tính toán qui hoạch lưới điện phân phối xét đến nguồn pin mặt trời	CN	ĐH2015-TN02-03, cấp Bộ	12/10/2015 đến 12/10/2017	20-12-2017/Đạt
6	Nghiên cứu qui hoạch tối ưu nguồn năng lượng tái tạo trong các hệ thống năng lượng xét đến các thông số ngẫu nhiên	CN	T2019-B15, cấp Cơ sở	15/07/2019 đến 15/07/2020	11-11-2021/Xuất sắc
7	Nghiên cứu qui hoạch và vận hành tối ưu trung tâm năng lượng (Energy hub) xét đến thông số ngẫu nhiên của hệ thống	CN	T2018-B07, cấp Cơ sở	23/02/2018 đến 22/02/2019	18-02-2019/Xuất sắc
8	Nghiên cứu xây dựng mô hình qui hoạch xác suất và chương trình tính toán xét đến các thông số ngẫu nhiên của lưới điện phân phối	CN	T2017-B07, cấp Cơ sở	24/10/2017 đến 24/10/2018	19-04-2019/Xuất sắc
9	Nghiên cứu kế hoạch vận hành tối ưu trung tâm năng lượng (Energy hub) cho các khu đô thị	CN	T2016-58, cấp Cơ sở	15/09/2016 đến 15/09/2017	9-11-2017/Tốt

10	Nghiên cứu đánh giá hiệu quả của phương pháp bù theo điện áp trong lưới điện phân phối xét đến thông số ngẫu nhiên của phụ tải	PCN	SV2018-21, cấp Cơ sở	23/02/2018 đến 22/02/2019	26-07-2019/Xuất sắc
----	--	-----	----------------------	---------------------------	---------------------

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
1	A new model applied to the planning of distribution systems for competitive electricity markets	3	Có	2011 4th International Conference on Electric Utility Deregulation and Restructuring and Power Technologies (DRPT) –IEEE		14	631-638	07/2011
2	A novel model to determine optimizing power and capacity for energy storage systems on competitive electricity markets	4	Có	2011 IEEE Ninth International Conference on Power Electronics and Drive Systems		6	322-328	12/2011
3	A Two-Stage Model	4	Có	International Workshop on			37-42	10/2013

	Calculated Distribution System Planning Intergrated Distribution Generator			Renewable Energy, Ha Noi 2013				
4	Nghiên cứu mô hình hai bước qui hoạch hệ thống cung cấp điện khi xét đến đồ thị phụ tải và giá điện	3	Có	Tạp chí KHCN Đại học Thái Nguyên/ ISSN1859-2171			118, 04, 61-66	04/2014
5	Qui hoạch hệ thống cung cấp điện xét đến khả năng tham gia của nguồn tuabin khí hay máy phát diesel	4	Có	Tạp chí KHCN Đại học Thái Nguyên/ ISSN1859-2171			128, 14, 3-10	12/2014
6	Tiềm năng và ứng dụng của nguồn điện phân tán trong qui hoạch hệ thống phân phối điện	4	Có	Tạp chí KHCN Đại học Thái Nguyên/ ISSN1859-2171			86, 10, 3-7	10/2011
7	Nghiên cứu ảnh hưởng của độ lệch điện áp yêu cầu đến lựa chọn vị trí và dung lượng bù tối ưu khi	3	Có	Tạp chí KHCN Đại học Thái Nguyên/ ISSN1859-2171			74, 12	12/2010

	thiết kế, vận hành HTPP							
8	Xác định cấu trúc lưới điện hạ áp thành phố thái nguyên theo quan điểm nâng cao độ tin cậy cung cấp điện	3	Không	Tạp chí KHCN Đại học Thái Nguyên/ ISSN1859-2171			54, 6, 89-94	06/2009
9	Nghiên cứu tính phí truyền tải trong thị trường điện theo phương pháp tham gia biên	3	Không	Tạp chí KHCN Đại học Thái Nguyên/ ISSN1859-2171			102, 02, 21-25	02/2013

Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ

10	Probabilistic optimization of planning and operation of networked microgrids with renewable energy resources considering demand response programs	2	Có	Energy Systems/ 1868-3967	Có - Scopus <i>IF: 4,9</i>		1-20	12/2022
11	Stochastic optimization in multi-energy hub system	4	Có	International Journal of Electrical Power & Energy Systems/ 0142-0615	Có - Scopus <i>IF: 9,4</i>	15	141 1-13	10/2022

	operation considering solar energy resource and demand response							
12	Demand Response Optimization in Micro-grid Operation with Participation of Renewable Energy Resource and Battery Energy Storage System	2	Có	Advances in Engineering Research and Application. ICERA 2021. Lecture Notes in Networks and Systems/ 2367-3370	Có - Scopus <i>IF: 0,7</i>		136 293-301	01/2022
13	Optimal sizing of distributed energy resources and battery energy storage system in planning of islanded micro-grids based on life cycle cost	1	Có	Energy Systems/ 1868-3967	Có - Scopus <i>IF: 4,9</i>	8	12 637-656	08/2021
14	An optimal schedule model of multi-energy hubs network integrating solar energy	1	Có	Indonesian Journal of Electrical Engineering and Informatics/ 2089-3272	Có - Scopus <i>IF: 1,5</i>	1	9, 12, 276-288	06/2021

15	Evaluating the Impact of Demand Response in Planning Micro-grids Considering Uncertainties	2	C6	Advances in Engineering Research and Application. ICERA 2020. Lecture Notes in Networks and Systems/ 2367-3370	C6 - Scopus <i>IF: 0,7</i>		178 399-410	01/2021
16	Optimal reinforcement framework for distribution system based on life cycle cost and considering uncertainties	1	C6	International Journal of Sustainable Energy/ 14786451	C6 - Scopus <i>IF: 4,5</i>	2	39, 8, 804-821	08/2020
17	Optimal Planning Model for Grid-Connected Micro-grids Considering Uncertainties of Renewable Sources, Loads and Electrical Price	2	C6	Advances in Engineering Research and Application. ICERA 2020. Lecture Notes in Networks and Systems/ 2367-3370	C6 - Scopus <i>IF: 0,7</i>		104 534-545	01/2020
18	A Stochastic Programming Approach for Energy Hubs Integrated with Renewable Energy	1	C6	International Journal on Energy Conversion (I.R.E.CON.)/ 2281-5295	C6 - Scopus <i>IF: 3,4</i>		8, 3, 90-101	03/2020

	Sources Based on Life Cycle Cost							
19	Ứng dụng mô hình qui hoạch ngẫu nhiên đánh giá hiệu quả bù lưới điện phân phối Tiên Du	3	Có	Tạp chí Nghiên cứu khoa học và công nghệ quân sự/ 1859-1043			10 88-93	10/2021
20	Optimal Operation of Energy Hub Based Micro-energy Network with Integration of Renewables and Energy Storages	6	Không	Journal of Modern Power Systems and Clean Energy/ 2196-5625	Có - Scopus <i>IF: 8,7</i>	5	10, 1, 100-108	01/2022
21	Optimal siting and sizing of renewable sources in distribution system planning based on life cycle cost and considering uncertainties	2	Có	AIMS Energy/ 2333-8326	Có - Scopus <i>IF: 2,9</i>	11	7, 2, 211-226	04/2019
22	Optimal planning of energy hubs considering renewable	2	Có	International Journal of Sustainable Energy and Environmental		4	8, 1, 36-47	02/2019

	energy sources and battery energy storage system			Research/ 2312-5764				
23	Evaluating efficiency of renewable energy sources in planning micro-grids considering uncertainties	2	Có	Journal of Energy Systems/ 2602-2052		5	3, 1, 14-25	03/2019
24	Optimal planning of renewable sources in micro-grids based on life cycle cost	2	Có	Advances in Engineering Research and Application. ICERA 2020. Lecture Notes in Networks and Systems/ 2367-3370	Có - Scopus <i>IF: 0,7</i>	2	63 440-470	01/2019
25	Optimal operation of energy hub in competitive electricity market considering uncertainties	4	Có	International Journal of Energy and Environmental Engineering/ 2008-9163	Có - Scopus <i>IF: 4,8</i>	12	9 351-362	09/2018
26	An optimization model for distribution system reinforcement integrated uncertainties of	1	Có	Electrical Engineering/ 0948-7921	Có - Scopus <i>IF: 3,3</i>	3	100 677-686	06/2018

	photovoltaic systems							
27	Optimal allocation and sizing of capacitors for distribution systems reinforcement based on minimum life cycle cost and considering uncertainties	2	Có	The Open Electrical & Electronic Engineering Journal/ 1874-1290		6	11 165-176	09/2017
28	Evaluating Efficiency of Energy Hub on Residential Areas	2	Có	International Transaction of Electrical and Computer Engineers System/ 2373-1273			6, 1, 19-24	06/2019
29	Tính toán vị trí và dung lượng bù tối ưu trong lưới điện trung áp xét đến tính ngẫu nhiên của phụ tải	3	Có	Tạp chí KHCN Đại học Thái Nguyên/ ISSN1859-2171			195, 2, 55-60	03/2019
30	Ảnh hưởng của tải ngẫu nhiên tới tổn thất điện năng trong lưới điện phân phối	2	Có	Tạp chí KHCN Đại học Thái Nguyên/ ISSN1859-2171			176, 16, 97-102	01/2018
31	Vị trí và công suất tối ưu của tụ điện trong qui hoạch và	2	Có	Tạp chí KHCN Đại học Đà Nẵng/ 1859-1531			112, 3, 59-83	03/2017

	cải tạo hệ thống phân phối							
32	Tính toán công suất và dung lượng tối ưu của BESS trong hệ nguồn pin mặt trời nối lưới	3	Có	Tạp chí KHCN Trường đại học Công nghiệp Hà Nội/ 1859-3585			35 24-27	08/2016
33	Qui hoạch hệ thống phân phối điện xét đến khả năng tham gia của nguồn pin mặt trời	3	Có	Tạp chí KHCN các trường đại học kỹ thuật/ 2354-1083			115 20-25	12/2016
34	Energy hub's structural and operational optimization for minimal energy usage costs in energy systems	6	Không	Energies/ 1996-1073	Có - Scopus <i>IF: 5,0</i>	23	11, 707, 1-20	03/2018
35	Energy hub modeling to minimize residential energy costs considering solar energy and BESS	4	Không	Journal of Modern Power Systems and Clean Energy/ 2196-5625	Có - Scopus <i>IF: 8,7</i>	61	5, 3, 389-399	05/2017
36	Energy hub modeling for minimal	4	Không	2016 IEEE International Conference on		13	659-663	03/2017

	energy usage cost in residential areas			Power and Renewable Energy (ICPRE)				
37	A Novel mathematical model to control power of photovoltaic system	3	Không	International Journal of Smart Grid and Clean Energy/ 2315-4462	Có - Scopus IF: 0,4		8, 6, 773-780	11/2019

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 13 ([10] [11] [12] [13] [14] [15] [16] [17] [18] [21] [24] [25] [26])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Không có							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 0

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Không có					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
1	Điều chỉnh Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật điện, Kỹ thuật điều khiển & Tự động hóa	Tham gia	Quyết định số 147/QĐ-ĐHKTCN ngày 01/03/2019 Quyết định số 2558/QĐ-ĐHKTCN ngày 28/10/2021	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp	Quyết định số 1848/QĐ-ĐHKTCN ngày 12/07/2022	Không
2	Xây dựng Chương trình đào tạo định hướng chất lượng cao ngành Kỹ thuật điều khiển & Tự động hóa	Tham gia	Quyết định số 694/QĐ-ĐHKTCN ngày 30/12/2019	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp	Quyết định số 3482/QĐ-ĐHKTCN ngày 31/12/2020	Không
3	Điều chỉnh Chương trình đào tạo trình độ Thạc Sĩ ngành Kỹ thuật điện, Kỹ thuật điều khiển & Tự động hóa	Tham gia	Quyết định số 363/QĐ-ĐHKTCN ngày 9/3/2021	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp	Quyết định số 1847/QĐ-ĐHKTCN ngày 12/7/2022	Không

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

tỉnh Thái Nguyên, ngày 06 tháng 07 năm 2023

**Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)**